TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 22 – 02 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Việt – Nguyên Phó Bí thư Đoàn ủy Sở Lao động, Thương binh và xã hội tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Ngô Văn Lầu – Cán bộ Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Lý Thị Sẩm- Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trường Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 2 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2017/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Thạch T, sinh ngày 01/01/1999; Đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Cha: Thạch E, sinh năm 1975 (sống); Mẹ: Thạch Thị P, không rõ năm sinh, địa chỉ cụ thể; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2017 và chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Nguyễn Vĩnh P**, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Vĩnh P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. *(có mặt)*

- *Bị hại*: Lâm L, sinh năm 2001 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bà Sơn Thị S, sinh năm 1976; Địa chỉ: ấp Đ, xã H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: Khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (mẹ ruột bị hại) (có mặt)

Ông Tiêu Văn T, sinh năm 1978; Địa chỉ: ấp T, xã H, thị xã V (cha ruột của người bị hại) (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Thạch E, sinh năm 1975; Địa chỉ: khóm C, phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người làm chứng:

- NLC1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khóm S, phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- NLC2, sinh năm 1969; (vắng mặt)

- NLC3, sinh năm 1958; (có mặt)

- NLC4, sinh năm 1966; (có mặt)

- NLC5, sinh năm 1995; (có mặt)

- NLC6, sinh năm 1972; (vắng mặt)

- NLC7, sinh năm 1992; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

* Người Phiên dịch tiếng Khmer: Bà Sơn Hồng Vân- Phóng viên Báo Sóc Trăng (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch T, sinh năm 1999, cư trú khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng và bị hại Lâm L, sinh năm 2001, cư trú ấp Đ, xã H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng là bạn bè với nhau.

Vào khoảng 18 giờ ngày 07/7/2017, L và T uống rượu tại nhà của NLC7 ở khóm T, phường V, thị xã V. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L chạy xe mô tô về trước, một lúc sau NLC7 chạy xe chở T về nhà. T đi qua nhà của L và chửi về việc L chạy xe tốc độ cao, T và L cự cãi nhau, thấy L có cầm cây dao tự chế nên T sợ bị L chém nên T nhào vô bóp mạnh tay của L làm rớt cây dao xuống đất, T tiếp tục chạy vào nhà L lấy cây dao tự chế, chạy ra cầm dao tay phải đâm 01 nhát hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ của L, làm L quỵ xuống đất. Sau đó L được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thị xã V nhưng đã tử vong.

Sau khi gây án, T đã bỏ trốn đến ngày 08/7/2017 ra đầu thú tại Công an thị xã V và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định pháp y về tử T số 137/PY.PC54 ngày 11/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận nguyên nhân tử vong của Lâm L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết rách da hình bầu dục ở hố thượng đòn trái; bầm tụ máu dưới da dưới vết thương; bầm tụ máu sau xương ức; tràn khí màng ngoài tim và bầm tụ máu màng ngoài tim; hai phổi xẹp, khoang lồng ngực bên trái chứa đầy máu loãng; trong bao màng tim chứa đầy máu loãng và nhiều cục máu đông; rách bao màng tim; cuốn tim bị rách, bầm tụ máu xung quanh vết rách; gan to, màu sắc không đồng nhất; niêm mạc dạ dày sung huyết.

2. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp.

3. Thời gian tử vong đến khi mổ tử T: > 5 giờ.

4. Dấu vết tổn thương do ngoại lực tác động: Vật sắc, nhọn.

Tại Cáo trạng số: 32/QĐ-KSĐT ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Thạch T ra xét xử trước Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999.

*Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 32/QĐ-KSĐT ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng và tuyên bố bị cáo Thạch T phạm tội "Giết người". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đầu thú; khắc phục một phần hậu quả; Bị cáo không tiền án, tiền sự; dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999; Các Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Thạch T và tuyên phạt bị cáo Thạch T từ 16 năm đến 18 năm tù;

Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bồi thường thêm chi phí mai táng 11.000.000 đồng không khấu trừ số tiền 1,300.000 đồng đã đưa trước. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên buộc bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại 11.000.000đ

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 27cm, cán dao hình tròn dài 13cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài 14cm, rộng 02cm, 01 bề sắc, có mũi nhọn.

- 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 63cm, cán dao có quấn băng keo màu đen dài 25cm. lưỡi dao dài 38cm, rộng 2,5cm, 01 bề sắc, có mũi nhọn.

- 01 cái quần jean ống dài, màu đen.

- 01 khúc gỗ có dính chất dịch màu đỏ.

Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Luật sư Nguyễn Vĩnh P bào chữa chỉ định cho bị cáo đề nghị: Về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát nên không tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét độ tuổi của bị cáo, áp dụng có lợi xác định bị cáo sinh ngày 31/12/1999, từ đó xem xét áp dụng Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 khi lượng hình. Nếu chấp nhận bị cáo sinh ngày 31/12/1999 thì khi tuyên bồi thường buộc cha bị cáo cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường chi phí mai táng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, phát biểu của Vị đại diện Viện kiểm sát, lời bào chữa của luật sư, lời trình bày của người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác đối chiếu với các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Thạch T đã được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời trình bày của đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khách quan của vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể người bị hại, Bản kết luận giám định pháp y tử thi và Biên bản thực nghiệm điều tra, nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 07/7/2017, tại Khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, T và bị hại Lâm L cự cãi nhau về việc L chạy xe nhanh, khi thấy L có cầm cây dao tự chế nên T sợ bị L chém nên T nhào vô bóp mạnh tay của L làm rớt cây dao xuống đất, T tiếp tục chạy vào nhà L lấy cây dao tự chế, chạy ra cầm dao tay phải đâm 01 dao hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ của L, làm L quỵ xuống đất. Sau đó L được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thị xã V nhưng đã tử vong. Hành vi của bị cáo Thạch T trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác trái pháp luật, giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn trước, chỉ vì nguyên cớ nhỏ mà bị cáo dùng dao tấn công người bị hại dẫn đến người bị hại tử vong, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" với tình tiết định khung là có tính chất côn đồ nên Cáo trạng số 32/QĐ-KSĐT ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Thạch T theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng.

[3] Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện là người bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được dùng dao tự chế đâm vào hiểm yếu trên cơ thể con người là nguy hiểm có thể chết người, nhưng với thái độ xem thường pháp luật chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhen mà bi cáo đã dùng dao đâm vào cổ bị hại, hậu quả bị hại Lâm L tử vong do mất máu cấp. Hành vi của bị cáo như đã nêu trên là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những xâm hại đến tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, làm mọi người không an tâm lao động sản xuất. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội, vì hiện nay, tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết cho bị cáo như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hồi cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 1.300.000 đồng, bị cáo đầu thú theo điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46

Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với vấn đề người bào chữa cho bị cáo đặt ra về áp dụng độ tuổi có lợi cho bị cáo, cụ thể xác định theo hướng bị cáo sinh ngày 31/12/1999. Xét thấy, tại các biên bản ghi lời khai của ông Thạch E (cha ruột của bị cáo), lời khai của bà Sơn Thị S (mẹ ruột của bị hại), bà Lâm Thị T (chị của bà S), học bạ của bị cáo đều thể hiện bị cáo sinh khoảng năm 1994-1995, nghĩa là tại thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo trên 18 tuổi. Tuy nhiên, bị cáo không có giấy khai sinh hay chứng sinh, bị cáo chỉ có chứng minh nhân dân và hộ khẩu, trong 02 tài liệu này ghi ngày tháng năm sinh của bị cáo là ngày 01/01/1999, các giấy tờ này cho đến nay vẫn còn hiệu lực, do vậy cáo trạng xác định bị cáo sinh ngày 01/01/1999 có căn cứ và đã có lợi cho bị cáo. Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại tòa, bà Sơn Thị S yêu cầu bị cáo bồi thường thêm phần tiền mai táng phí 11.000.000đ ngoài số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường trước là 1.300.000đ ngoài ra bà không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác.

Tại tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho gia đình người bị hại số tiến 11.000.000đ không khấu trừ số tiền đã đưa trước là 1.300.000đ.

Ghi nhận sự thỏa thuận trên giữa bà S và bị cáo, buộc bị cáo bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 11.000.000đ.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, có thu 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 27cm, cán dao hình tròn dài 13cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài 14cm, rộng 02cm, 01 bề sắc, có mũi nhọn; 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 63cm, cán dao có quấn băng keo màu đen dài 25cm, lưỡi dao dài 38cm, rộng 2,5cm, 01 bề sắc, có mũi nhọn; 01 cái quần jean ống dài, màu đen; 01 khúc gỗ có dính chất dịch màu nâu đỏ. Các vật chứng này là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Thạch T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (tương ứng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch T phạm tội "Giết người".

Tuyên xử: xử phạt bị cáo Thạch T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/7/2017.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 585, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Thạch T bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Sơn Thị S và ông Tiêu Văn T số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng) do bà Sơn Thị S đại diện nhận.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 27cm, cán dao hình tròn dài 13cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài 14cm, rộng 02cm, 01 bề sắc, có mũi nhọn; 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 63cm, cán dao có quấn băng keo màu đen dài 25cm, lưỡi dao dài 38cm, rộng 2,5cm, 01 bề sắc, có mũi nhọn; 01 cái quần jean ống dài, màu đen; 01 khúc gỗ có dính chất dịch màu nâu đỏ.

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Thạch T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng)

Báo cho bị cáo, những người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQĐT CA tỉnh Sóc Trăng (01);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh Sóc Trăng (02, giao cho bị cáo 01 bản);
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Luật sư; ĐDHPBH và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Tăng Thị Thúy Nga